

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN PHÚ  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/DS-ST  
Ngày: 22-01-2025  
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Đại

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Đình Khôi và bà Phạm Thị Liễu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Anh – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 219/2024/TLST-DS ngày 16/10/2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2024/QĐXXST-DS ngày 18/12/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐST-DS ngày 06/01/2025, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Công ty J

Địa chỉ: Lầu A Tòa nhà C, 7 N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông T2- Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Nguyên H, sinh năm 1984- Chức vụ: Nhân viên Quản lý công nợ; địa chỉ: A, Khu F, ấp A, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Theo giấy ủy quyền ngày 08/10/2024). Số điện thoại: 0972.449.440

**- Bị đơn:** Ông Cao Văn T, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số C, tổ B, ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Có mặt đại diện nguyên đơn, vắng mặt bị đơn)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và tại phiên tòa đại diện cho nguyên đơn trình bày:**

Nguyên vào ngày 19/12/2022 ông Cao Văn T ký hợp đồng tín dụng số 930140003579223000 với Công ty J (viết tắt: Công ty J) vay tiền mặt theo hình thức trả góp hàng tháng.

Số tiền vay: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu). Lãi suất: 41,5694%/năm. Thời hạn vay: 36 tháng. Thực hiện hợp đồng Công ty J đã giải ngân số tiền trên theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và ông T đã nhận đủ tiền. Theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng thì ông T có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc, lãi và phí trong vòng 36 tháng, mỗi tháng ông T phải thanh toán cho Công ty J số tiền là 2.451.512 đồng vào trước hoặc đúng ngày 12 hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ 12/01/2023.

Từ ngày 12/01/2023 đến ngày 01/02/2024 ông T thanh toán cho Công ty J được số tiền là 29.712.834 đồng. (Trong đó, tiền gốc: 11.285.657 đồng; Lãi trong hạn: 18.235.379 đồng; Lãi quá hạn: 47.798 đồng; Phí: 144.000 đồng).

Tuy nhiên, từ sau ngày 01/02/2024 đến nay, ông T không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty J.

Vì vậy, việc ông T không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán đã vi phạm nghiêm trọng thỏa thuận mà hai bên đã ký kết, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của Công ty J. Nay Công ty J yêu cầu ông Cao Văn T phải thanh toán cho Công ty J số tiền tạm tính đến ngày 22/01/2025 là 58.158.540 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 37.682.387 đồng, lãi trong hạn 16.313.442 đồng, lãi quá hạn 4.006.711 đồng, phí quản lý khoản vay 156.000 đồng).

Ông T còn phải tiếp tục thanh toán cho Công ty JIVF tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí từ sau ngày 23/01/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú phát biểu ý kiến:* Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, về thời hạn chuẩn bị xét xử chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật; nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật; bị đơn không thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty J. Cụ thể:

- Buộc ông Cao Văn T có nghĩa vụ thanh toán cho

Công ty J tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 22/01/2025 là: 58.58.540 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 37.682.387 đồng, lãi trong hạn 16.313.442 đồng, lãi quá hạn 4.006.711 đồng, phí quản lý khoản vay 156.000 đồng).

Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty J cho vay thì lãi suất mà khách vay phải tiếp tục thanh toán cho Công ty J cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty J cho vay.

2. Về án phí:

- Ông Cao Văn T phải chịu là 2.907.900 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- Trả lại cho Công ty J số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.084.800 đồng, theo biên lai thu số 0013531 ngày 16/10/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Các đương sự thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự; Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Công ty J có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Ông T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THA huyện Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu HS – LT.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Bá Đại**